

Diện mạo văn học phương Tây trên *Đông Dương tạp chí*

Tạ Anh Thư^(*)

Tóm tắt: *Đông Dương tạp chí* (1913-1919) xuất hiện như một nỗ lực nhằm quảng bá nền khoa học phương Tây đến với người Việt thông qua việc dịch thuật chọn lọc. Có thể nói rằng, đội ngũ dịch giả của *Đông Dương tạp chí* là những nhà tiên phong trong lĩnh vực dịch thuật ở Bắc kỳ. Từ phong trào dịch thuật văn học phương Tây mà *Đông Dương tạp chí* gây dựng, đội ngũ dịch giả ở Bắc kỳ đã mau chóng phát triển cả về số lượng lẫn chất lượng, đóng góp lớn cho công cuộc hiện đại hóa nền văn học nước nhà giai đoạn đầu thế kỷ XX. Diện mạo của văn học phương Tây trên *Đông Dương tạp chí* có một bản sắc khác hẳn những tờ báo quốc ngữ ở Nam bộ trước đó. Bài viết đề cập đến quan điểm lựa chọn tác giả và tác phẩm văn học phương Tây của Ban Biên tập *Đông Dương tạp chí*, đồng thời chỉ ra những tác giả tiêu biểu và thể loại chính của tờ báo này^(**).

Từ khóa: *Đông Dương tạp chí*, Nguyễn Văn Vĩnh, Dịch thuật văn học, Văn học phương Tây, Văn học quốc ngữ

Abstract: “*Dong Duong tap chi*” (“*The Journal of Indochina*”, 1913-1919) was as an effort to disseminate Western scientific knowledge to Vietnamese audiences via selective translations. The translation team at “*Dong Duong tap chi*” could indeed be considered pioneers in this field in Tonkin. Thanks to the movement of translating Western literature initiated by “*Dong Duong tap chi*”, translators in Tonkin rapidly increased, both as respects numbers and quality, which in turn, made remarkable contributions to the modernization of Vietnamese literature in early 20th century. The emergence of Western literature on “*Dong Duong tap chi*” had a distinctive identity as compared to other “*quoc ngu*” (national script) press journals published earlier in Cochinchina. This article discusses the criteria for selecting Western literary works and authors by the Editorial Board of “*Dong Duong tap chi*”, as well as identifies the most popular authors and major themes of this journal.

Keywords: Journal of Indochina (*Dong Duong tap chi*), Nguyen Van Vinh, Literature Translation, Western Literature, Quoc Ngu (national script) Literature

^(*) TS., Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Thủ Dầu Một; Email: anhthu0521@yahoo.com

^(**) Ban Biên tập *Đông Dương tạp chí* gồm cả phái tân học (Nguyễn Văn Vĩnh, 1882-1936 ; Phạm Quỳnh, 1892-1945; Nguyễn Văn Tố, 1889-1947; Phạm Duy Tồn, 1883-1924) và phái cựu học (Tân Đà, 1889-1939; Phan Kế Bính, 1875-1921; Nguyễn Đỗ Mục, 1882-1951), đứng đầu là Nguyễn Văn Vĩnh. Ngoài ra còn có sự cộng tác của nhiều cây bút khác như Trần Trọng Kim (1883-1953), Nguyễn Hữu Tiến (1875-1941), Nguyễn Bá Trắc (1881-1945), Thân Trọng Huề (1869-1925).

1. Đặt vấn đề

Vào giai đoạn nửa cuối thế kỷ XIX, khi thực dân Pháp nổ súng xâm lược Việt Nam, bối cảnh xã hội Việt Nam đã khác nhiều so với trước. Cùng với sự du nhập của văn hóa phương Tây theo bước chân của đội quân xâm lược, tiểu thuyết phương Tây, đặc biệt là tiểu thuyết Pháp đã được dịch và đăng ở Nam bộ khá sớm, trước cả tiểu thuyết Trung Hoa. Đội ngũ dịch giả phương Tây đầu tiên không ai khác là những tín đồ công giáo, sớm giao lưu với môi trường văn hóa Pháp như Trương Vĩnh Ký, Trương Minh Ký, Huỳnh Tịnh Của.

Đầu thế kỷ XX, số lượng bản dịch từ các tác phẩm của phương Tây xuất hiện nhiều hơn. Tuy nhiên, do thị hiếu của công chúng, “truyện Tàu” vẫn là thể loại được các dịch giả Nam bộ ưu ái. Và cũng ở giai đoạn này, tại Trung Quốc phong trào dịch thuật phát triển mạnh mẽ, nổi bật là phong trào “Tân văn”, “Tân thư” với mục tiêu nắm bắt lấy văn minh Âu Tây mà trước hết là việc dịch sách trên nhiều lĩnh vực: triết học, văn học, chính trị. Nhìn nhận diễn biến ở đất nước láng giềng Trung Hoa, giới trí thức Việt Nam lúc này đã nhận thấy dịch thuật đang là một vấn đề cấp thiết. “Đông Kinh nghĩa thực” ra đời chính là do cảm hứng từ phong trào “Duy tân” của Nhật Bản và chịu ảnh hưởng từ nguồn “Tân văn”, “Tân thư” từ Trung Quốc.

Trong bối cảnh ấy, tiếp nối tinh thần của Đông Kinh nghĩa thực, *Đông Dương tạp chí* xuất hiện (năm 1913) như một nỗ lực nhằm quảng bá nền khoa học phương Tây (kiến thức, kỹ thuật và phương pháp) đến với người Việt, nhất là hướng độc giả Việt làm quen với thể giới tư tưởng mà nền khoa học phương Tây đã nảy sinh, thông qua việc dịch thuật chọn lọc (văn học, triết học, đạo đức). Chính quyết tâm ưu tiên

lựa chọn dịch các tác phẩm phương Tây đã làm cho *Đông Dương tạp chí* có một bản sắc khác hẳn những tờ báo quốc ngữ ở Nam bộ trước đó và những thành công của họ đã chứng minh tính đúng đắn của con đường mà họ đã lựa chọn. Thông qua việc khảo sát sự xuất hiện của các tác giả và tác phẩm tiêu biểu^(*) trong suốt những năm tồn tại của tờ báo, chúng tôi nhận thấy các tác phẩm văn học phương Tây trên *Đông Dương tạp chí* đã được giới thiệu một cách hệ thống và rõ ràng với một tiêu chí được xác định ngay từ đầu.

2. Quan điểm lựa chọn tác giả và tác phẩm

Với Ban Biên tập *Đông Dương tạp chí*, văn học chính là con đường lý tưởng để đến với tư tưởng phương Tây. Không phải ngẫu nhiên mà năm 1914 “Tân học văn tập” được trình bày qua hai đề mục “Su phạm” và “Văn học”. Vì theo họ, cách tốt nhất để nắm bắt lấy văn minh phương Tây là phải học tập tư tưởng và phương pháp của phương Tây một cách trù tượng qua văn học và một cách cụ thể qua những chương trình và những môn học được giảng dạy trong các trường trung học ở châu Âu.

Điều chúng tôi rút ra được từ các bài viết về văn học phương Tây đăng trên *Đông Dương tạp chí* là, Ban Biên tập đã dành sự quan tâm đặc biệt đến các tác phẩm văn học của Pháp thế kỷ XVII, nhất là dòng văn học cổ điển. Có thể thấy điều đó qua việc thống kê các bài viết ở thể loại này. Có đến 133 bài về các tác phẩm văn học Pháp thế kỷ XVII trên tổng số 253 bài đăng liên quan đến văn học phương Tây trong các

(*) Số liệu bài viết dựa vào đề tài Luận án tiến sĩ “Những đóng góp của Đông Dương tạp chí trong quá trình hiện đại hóa văn học, văn hóa Việt Nam đầu thế kỷ XX” của tác giả thực hiện năm 2016.

số báo mà chúng tôi tiếp cận được^(*). Qua các thời kỳ, có tổng số 79 tác giả, trong đó đa số là tác giả Pháp, bên cạnh đó là văn hào Tolstoi (Nga), T. Edison (châu Mỹ), J. Swift (Ireland), Boccace (Italia) và các tác giả cổ đại của Hy-la như Plutarque.

Giữa năm 1913 và 1914, chuyên mục “Văn học” đa số viết về các tác phẩm của Pháp. Trước khi “Tân học văn tập” ra đời, phần chọn lựa giới thiệu văn chương Pháp của Ban Biên tập tạp chí được để trong phần phụ trương của mục “Văn chương” với tựa đề “Pháp văn tập thái”. Còn trong “Tân học văn tập” (kể từ số 42) không có phụ đề tương tự, chỉ có tựa đề là “Văn chương khoa”. Tuy nhiên, phần văn học Pháp vẫn chiếm đa số. Tác giả quốc gia khác chỉ có Platon (số 69).

Kể từ năm 1915, sự phân loại này rõ ràng hơn với phần mục “Văn chương” và “Cổ kim văn hợp phái”. Sau đó, chuyên mục còn được chia ra từng đề tài “Pháp văn”, “Hán văn”, “Văn Nôm”.

Việc phổ biến văn học phương Tây được sử dụng qua hình thức tiểu thuyết, ví dụ như: *Những cuộc phiêu lưu của Gulliver* của Swift (1915) và *Robinson Crusoe* của Defoe (1916). Nhờ vậy, độc giả Việt Nam được biết đến hai tác phẩm tiêu biểu của nền văn học Anh ngữ. Ngoài ra, nền văn minh Hy-La cũng được giới thiệu qua tác phẩm *Truyện truyền kỳ của các vĩ nhân Hy Lạp và La Mã* của Plutarque (*César và A Lịch Sơn Đại Đế* - 1916).

Ngay cả trong phần tiểu thuyết, tất cả tác phẩm cũng thuộc Pháp ngữ như *Gil*

Blas (1913-1914) và *Turcaret* của Lesage, *Những cuộc phiêu lưu của Télémaque* của Fenelon (1915)...

Có lẽ Ban Biên tập của *Đông Dương tạp chí* quan tâm đến giai đoạn lịch sử này là do vào thời ấy, ở nước Pháp cũng đang lên phong trào tranh cãi giữa cũ và mới. Bối cảnh xung đột giữa cũ và mới này cũng tương tự như bối cảnh của xã hội Việt Nam vào đầu thế kỷ XX. Đối với những ai muốn dẫn chứng về lợi ích của việc du nhập các phương pháp và học thuật mới vào xã hội Bắc kỳ nhưng đồng thời vẫn giữ được bản sắc văn hóa của riêng mình, đây là một ví dụ có giá trị.

3. Những tác giả tiêu biểu

Qua khảo sát các tác phẩm dịch trong các số tạp chí còn lưu giữ^(*), chúng tôi thu được kết quả như sau: La Fontaine (51 bài); Molière (hơn 30 bài); Anatole France (22 bài); Pascal (15 bài); Perrault (hơn 11 bài); Rousseau, Voltaire, La Rochefoucauld (7 bài); Guyau, Fénelon (5 bài); Helvétius, Chateaubriand (4 bài); Montesquieu, la Bruyère (3 bài); Lesage - 2 tiểu thuyết (kéo dài 102 số); Defoe (34 số); Fénelon (24 số); Balzac (22 số); Plutarque (19 số); Abbé Prévost (15 số); Swiff (11 số).

(*) Năm 1913 và 1914: giai đoạn đầu của ấn bản *Đông Dương tạp chí*, từ số 1 ngày 15/5/1913 đến số báo ngày 31/12/1914 (bản film còn lưu giữ bị mờ nên không rõ số tạp báo) (Thư viện Khoa học tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, Micro film mã số MF 11845 của dự án SEAM).

Năm 1915: từ số 1 ngày 10/1 đến số 50 ngày 26/12 (Thư viện Khoa học xã hội, Viện Thông tin Khoa học xã hội, số hiệu Q8142).

Năm 1916: từ số 104 đến số 120 (Thư viện Khoa học xã hội, Viện Thông tin Khoa học xã hội, số hiệu Q8142).

Năm 1917: từ số 103 đến 125, 135 tới 154 (Thư viện Khoa học xã hội, Viện Thông tin Khoa học xã hội, số hiệu Q8142).

(*) Có ước chừng từ 300 đến 350 bài về văn học phương Tây và 12 tiểu thuyết được dịch ít nhiều hoàn chỉnh (dựa theo thứ tự của các bài viết và ước lượng bình quân số bài viết trên các số báo đã phát hành). Tuy nhiên, chúng tôi chỉ tiếp cận được 253 bài.

Từ phân phân tích sơ lược trên, có thể thấy tính trên tổng số 79 tác giả, có 5 tác giả tiêu biểu (La Fontaine, Molière, Anatole France, Pascal, Perrault) chiếm 129 bài, nghĩa là hơn một nửa tổng số bài (253). Cụ thể, có 16 tác giả (ngoài 5 tác giả tiêu biểu, còn có: Rousseau, Voltaire, La Rochefoucauld, Guyau, Fénelon, Helvétius, Chateaubriand, Montesquieu, la Bruyère, Lesage, Defoe) được Ban Biên tập quan tâm nhất, riêng họ đã chiếm tất cả 186 bài (129 + 57). Tính thêm số lượng tác giả các tác phẩm chọn lọc cộng với phần tiểu thuyết, chúng tôi thấy có 23 tác giả (gồm 16 tác giả chiếm lượng bài lớn như đã thống kê ở trên, cùng với 7 tác giả khác như: Balzac, Plutarque, Abbé Prévost, Swiff, Tolstoi, T. Edison, Boccace) trên tổng số 79 tác giả, chiếm tất cả 186 bài, tức là hơn 2/3 tổng số bài viết chọn lọc, cộng thêm 8 tiểu thuyết (khoảng 227 số báo của tạp chí).

Riêng 5 tác giả tiêu biểu, một vài tác phẩm của họ được dịch đến 2 lần, cho thấy tầm quan trọng của các tác giả này và bài viết của họ. Đó là những trường hợp sau:

- Anatole France: *Chúng ta lên tiếng, chúng ta chờ đợi...* (trích tác phẩm *Vườn Epicure*), Nguyễn Văn Vĩnh dịch lần đầu trong số 2 (1913) và lần thứ hai trong số 1 (1915).

- Pascal: *Lưỡng cực* (trích *Tư Tưởng*), dịch lần đầu ở số 9 (1915) và lần hai ở số 123 (1917) bởi hai dịch giả khác nhau.

- Pascal: *Tự ái* (trích *Tư Tưởng*), dịch lần đầu trong số 37 và 38 (1914, “Tân học văn tập”) và lần hai trong số 112 (1917) bởi hai dịch giả khác biệt.

Ngoài ra, trong số các tác giả Pháp, phần văn học, nhiều vị là Hàn lâm học sĩ^(*)

như La Fontaine (1684), Montesquieu (1728), Voltaire (1746), Chateaubriand (1811), Lamartine (1829), Cousin (1830), Victor Hugo (1841), Anatole France (1896). Có nhiều người rất nổi tiếng như: Balzac, Molière, Perrault, Renan, Zola, Stendhal, Théophile Gautier, Lesage.

Sau khi nghiên cứu 253 bài và trọn bộ 10 tác phẩm^(*) được chuyển dịch hoàn toàn trong suốt những năm hoạt động của tạp chí, chúng tôi rút ra những đề tài chủ đạo mà Ban Biên tập *Đông Dương tạp chí* theo đuổi như sau: nhiều bài viết mang nội dung về thân phận con người, về sự cường thịnh của nước Pháp, về tầm quan trọng của tinh thần khoa học và ái quốc, về lợi ích trong việc giao lưu văn hóa Pháp Việt. Những đề tài khác thường thấy trong *Đông Dương tạp chí* là những đề tài về đạo đức và triết học. Tuy nhiên, những đề tài đậm chất văn học vẫn chiếm đa số. Đó là những đề tài thuộc các thể loại văn học: tiểu thuyết, ngụ ngôn, truyện kể và kịch.

4. Những thể loại chính

Những thể loại chính liên quan đến văn học phương Tây trên *Đông Dương tạp chí* bao gồm: Tiểu thuyết phương Tây, Truyện ngụ ngôn La Fontaine.

Trên *Đông Dương tạp chí*, đề quảng bá tư tưởng phương Tây đến quần chúng, nhất là đến học sinh, Ban Biên tập đã chọn lựa trình bày những tiểu thuyết tiêu biểu của phương Tây, những tác giả được người phương Tây yêu thích qua nhiều thế hệ. Vì thế, tiểu thuyết trở thành một phương tiện giáo dục. Đây là điểm khá thú vị vì với nền văn hóa truyền thống của Việt Nam, thể loại tiểu thuyết mang tính tưởng tượng hay

^(*) Năm được phong vào Hàn Lâm viện được đề trong ngoặc đơn.

^(*) Có cả thảy 12 tác phẩm được dịch, nhưng chỉ có trọn bộ 10 tác phẩm, còn bản dịch của 2 bài (của Voltaire) không được tiếp tục.

những tác phẩm hài hước được đánh giá là không xứng đáng để đưa vào chương trình giáo dục.

Trong 10 sáng tác và đầu sách tiêu biểu của văn học phương Tây được dịch theo lối “truyền kỳ” trong suốt khoảng thời gian mấy năm ra mắt của tạp chí, chúng tôi nhận thấy có 8/10 là tác phẩm của Pháp :

- *Gil Blas de Santillane* (1724)^(*) của Alain-René Lesage, tiểu thuyết gia và nhà viết kịch người Pháp.

- *Les voyages de Gulliver* (1726 - *Cuộc phiêu lưu của Gulliver*) của Jonathan Swift, tiểu thuyết gia và thi sĩ Ireland.

- *Les aventures de Télémaque* (1699 - *Cuộc phiêu lưu của Telemaque*) của nhà văn Pháp Fénelon.

- *Vie et aventure de Robinson Crusoe* (1719 - *Cuộc phiêu lưu của Robinson Crusoe*) của Daniel Defoe, tiểu thuyết gia và phóng viên người Anh.

- *La peau de Chagrin* (1831 - *Miếng da lừa*) của tiểu thuyết gia người Pháp Honoré de Balzac.

- *Turcaret* (1709) của Lesage tiểu thuyết gia người Pháp: kịch phong hóa.

- *Manon Lescaut* (1731) của tiểu thuyết gia người Pháp Abbé Prévost.

- *Paul et Virginie* (1788) của tiểu thuyết gia người Pháp Bernadin de Saint-Pierre.

- *Cuộc đời của các danh nhân Hy-lạp và La-mã* của Plutarque - một chuyên gia về tiểu sử và nhà đạo đức học Hy Lạp.

- *Cuộc đời của Esope vùng Phrgien* của La Fontaine, thi sĩ và nhà viết ngụ ngôn người Pháp.

Có thể thấy rằng, nội dung các tiểu thuyết dịch trên *Đông Dương tạp chí* đa số là về cuộc đời của các danh nhân (*Esope, Robinson*), về phong hóa (*Gil Blas, Manon Lescaut, Miếng da lừa, Gulliver*), tình cảm (*Manon Lescaut, Paul et Virginie*), chuyện phiêu lưu với những nhân vật anh hùng (*Gil Blas, Gulliver, Télémaque, Robinson*)... nhưng tất cả đều chuyển tải một thông điệp về đạo đức.

Ngoài tiểu thuyết, truyện ngụ ngôn của La Fontaine cũng được Ban Biên tập *Đông Dương tạp chí* đặc biệt chú trọng và giới thiệu một cách có hệ thống từ năm 1913 đến 1915^(*).

Một trong những lý do Nguyễn Văn Vĩnh lựa chọn truyện ngụ ngôn của La Fontaine là mong muốn đem tới sự thấu hiểu giữa văn hóa Đông - Tây, sử dụng văn chương như là cầu nối giữa hai dân tộc. Ông hy vọng rằng, nền văn học nhân văn (mà truyện ngụ ngôn là một bộ phận) có thể giúp cho người Việt Nam hiểu rõ hơn tư tưởng của người Pháp, từ đó tiếp thu được những giá trị vốn được nước Pháp ca tụng để tiến lên trên con đường văn minh.

Bên cạnh đó, bằng con đường dịch thuật, Nguyễn Văn Vĩnh hy vọng có thể giúp cho nền quốc văn nước nhà tìm thấy những cách thức diễn đạt mới. Ông xem việc biên dịch truyện ngụ ngôn của La Fontaine như là một công cụ giáo dục hiệu quả nhằm dẫn dắt người Việt thâm nhập vào tinh thần phương Tây trên cả ba mặt: giáo dục, luân lý và tôi rèn văn chương.

^(*) Được dịch dưới dạng trường thiên tiểu thuyết giữa năm 1913 và 1914. Bản dịch được tiếp nối vào năm 1915 trong Trung Bắc tân văn.

^(*) Thể loại ngụ ngôn qua tập Ngụ ngôn của La Fontaine gồm 5 bài từ giữa năm 1913-1914 và 44 bài trong “Tân học văn tập” năm 1914, thêm 2 bài cho năm 1915. Theo khảo sát của chúng tôi, phần ngụ ngôn chiếm đến 57 hoặc 58 bài, nghĩa là gần 1/5 tổng số bài viết.

Có vẻ như các truyện ngụ ngôn đã được Ban Biên tập chọn lựa nhằm mục tiêu bổ sung ý nghĩa cho các tác phẩm văn học khác trong *Đông Dương tạp chí*. Sự chọn lựa này cho thấy sự gần gũi về nhân sinh quan giữa người Pháp và người Việt: tất cả các truyện ngụ ngôn đều mang nội dung nói về bản chất của con người vượt lên trên mọi khác biệt văn hóa. Người Việt cũng biết đến những thói hư tật xấu của người Pháp như tham vọng, mạnh được yếu thua,... Ở Việt Nam cũng có những lang băm và những quan tòa thiếu lương thiện.

Như vậy, truyện ngụ ngôn của La Fontaine được Ban Biên tập sử dụng như một phương tiện lý tưởng để dẫn dắt độc giả đến với nền văn học phương Tây nói chung và tư tưởng Pháp nói riêng. Ngoài ra, không loại trừ khả năng truyện ngụ ngôn được ưu ái trên *Đông Dương tạp chí* là vì Nguyễn Văn Vĩnh - chủ bút *Đông Dương tạp chí* - dịch giả chủ đạo của các truyện ngụ ngôn - rất thích thể loại văn học này.

5. Kết luận

Diện mạo văn học phương Tây trên *Đông Dương tạp chí* có thể xem là ví dụ tiêu biểu cho nhận định văn học dịch là nhịp cầu chuyển tải những thể loại mới của thế giới vào Việt Nam, biến những gì đã chuyển tải được ấy thành tài sản, thành kinh nghiệm văn học của dân tộc. Bằng việc giới thiệu

những giá trị tinh hoa của văn học Pháp trên nhiều thể loại: kịch, thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết, nghiên cứu văn học, *Đông Dương tạp chí* đã nối nhịp cho mạch chảy vốn đã khơi nguồn từ Trương Vĩnh Ký, Trương Minh Ký, để rồi vào cuối những năm 1920, khi hội đủ điều kiện, mảng văn học dịch từ tiếng Pháp được phát triển mạnh mẽ. Tiếp theo bước chân tiên phong của *Đông Dương tạp chí* và *Nam Phong tạp chí* là sự góp sức của các tờ *Phong Hóa*, *Ngày nay*, *Tiểu thuyết thứ năm*, *Tiểu thuyết thứ bảy*... Tất cả đã tạo nên một cú hích mạnh mẽ để nền văn học mang tính từ chương, ước lệ truyền thống ở Việt Nam chuyển mình trở thành nền văn học hiện đại, phong phú chỉ trong vòng mấy chục năm □

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Anh (1968), “Vài nét về quá trình đấu tranh chống thực dân và tay sai trên lĩnh vực văn hóa của nhân dân ta trong 30 năm đầu thế kỷ XX”, Tập san *Nghiên cứu lịch sử*, số 116 (1968).
2. Tạ Anh Thư (2016), *Những đóng góp của Đông Dương Tạp chí trong quá trình hiện đại hóa văn học, văn hóa Việt Nam đầu thế kỷ XX*, Luận án tiến sĩ Ngữ văn, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn (Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh).